

Số: 117/2024/QĐST-HNGĐ

Tương Dương, ngày 03 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Đình Q. Sinh năm 1984

Trú tại: Bản T, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lương Thị M. Sinh năm 1989

Trú tại: Bản T, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Đình Q. Sinh năm 1984

Trú tại: Bản T, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Lương Thị M. Sinh năm 1989

Trú tại: Bản T, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Vi Đình Q và chị Lương Thị M thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Anh Vi Đình Q và chị Lương Thị M thỏa thuận

+ Giao cháu Vi Gia K, sinh ngày 18/08/2008 cho chị Lương Thị M chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

+ Cháu Vi Gia H, sinh ngày 17/11/2005 nay đã đủ tuổi trưởng thành không mất khả năng hành vi dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

+ Anh Vi Đình Q có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Vi Gia K mỗi tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 03 tháng 12 năm 2024. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

+ Anh Vi Đình Q có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vi Đình Q và chị Lương Thị M chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vi Đình Q1 là người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn, giảm tạm ứng án phí, án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tương Dương;
- Cơ quan THADS Tương Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Moong Công Hải